

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2020 - Đợt:

Số phiếu: DT TV: Người thu: Đã đăng ký vào trường qua Thi THPT QG. Lệ phí:...../ 330.000^đ

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên (Viết như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu):
Giới tính (đánh dấu X vào ô): Nam Nữ
- Ngày sinh (nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở đầu): ngày tháng năm
- a. Nơi sinh (tỉnh hoặc thành phố): b. Dân tộc:
- Số chứng minh thư ND/Thẻ căn cước CD (ghi mỗi chữ số vào 1 ô):
- Hộ khẩu thường trú (ghi rõ xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố) Mã tỉnh (Tp) Mã huyện (quận) Mã xã (phường)
- Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường và nơi trường đóng: huyện/quận – tỉnh/thành và ghi mã tỉnh mã trường)
Năm lớp 10: Mã tỉnh Mã trường
Năm lớp 11: Mã tỉnh Mã trường
Năm lớp 12: Mã tỉnh Mã trường
- Điện thoại: Email:
- Địa chỉ liên hệ:

B. THÔNG TIN DÙNG ĐỂ XÉT TUYỂN

- Đối tượng ưu tiên tuyển sinh: 01,02,03,04,05,06,07. Ghi ký hiệu vào 2 ô bên cạnh, diện không ưu tiên thì để trống
- Khu vực tuyển sinh: ghi mã khu vực vào ô trống: KV1 ghi 1; KV2-NT ghi 2NT; KV2 ghi 2; KV3 ghi 3
- Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (ghi 4 số của năm tốt nghiệp vào ô):
- Phương thức xét tuyển (Thí sinh được lựa chọn phương thức xét tuyển có điểm cao nhất. Khi có kết quả cần báo cho nhà trường để xét):

Đánh dấu vào phương thức xét	Điểm				Xếp loại lớp 12	
	Toán	Ngữ văn	Sinh học	Giáo dục CD	Học lực	Hạnh kiểm
<input type="checkbox"/> Điểm trung bình cả năm lớp 12						
<input type="checkbox"/> Điểm thi THPT quốc gia 2020						

- Thí sinh ghi đăng ký các nguyện vọng xét tuyển đại học vào bảng dưới đây (Các nguyện vọng xếp theo thứ tự từ trên xuống dưới. Nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất. Được thay đổi nguyện vọng sau khi có kết quả điểm trung bình cả năm của các môn ở năm lớp 12).

Thứ tự nguyện vọng ưu tiên	Mã ngành	Tên ngành	Mã tổ hợp xét tuyển	Mã: 7140206 – Ngành Giáo dục thể chất 7140207 – Ngành Huấn luyện thể thao 7810301 – Ngành Quản lý TDTT 7729001 – Ngành Y sinh học TDTT Tổ hợp T01: Toán+Năng khiếu 2+Năng khiếu 3 M08: Ngữ văn+Năng khiếu 2+Năng khiếu 3 T00: Toán+Sinh học+Năng khiếu 1 T05: Ngữ văn+Giáo dục CD+Năng khiếu 1
1				
2				
3				
4				

Ghi chú: Năng khiếu 1: Bật xa (cm) + Chạy 100m (s); Năng khiếu 2: Bật xa (cm); Năng khiếu 3: Chạy 100m (s).

- Đối tượng là vận động viên được ưu tiên tuyển thẳng hoặc xét tuyển (đánh dấu X vào ô ưu tiên cao nhất):
 Cấp 1 hoặc tương đương Kịch bản hoặc tương đương Tuyển thẳng
Ngày công nhận (phải nộp kèm minh chứng được ưu tiên khi không quá 4 năm tính đến ngày dự thi hoặc xét tuyển):/...../.....
- Đăng ký môn thể thao chuyên ngành dự kiến học (khoanh tròn vào môn thể thao đó; thay đổi được sau khi nhập học):
1. Bắn súng; 2. Bơi lội; 3. Bóng bàn; 4. Bóng chuyền; 5. Bóng đá; 6. Bóng ném; 7. Bóng rổ; 8. Cầu lông;
9. Cờ vua; 10. Cờ tướng; 11. Điền kinh; 12. Golf; 13. Quản lý TDTT; 14. Quần vợt; 15. Thể dục; 16. Võ Boxing;
17. Võ Karatedo; 18. Võ Pencak Silat; 19. Võ Taekwondo; 20. Võ Judo; 21. Vật; 22. Y sinh học TDTT.
Tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng. Nếu sai, tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày tháng năm 2020

Người thu nhận hồ sơ
(Ký, ghi rõ họ tên và đơn vị)

Chữ ký của thí sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)